**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 9**

Từ ngày 4 / 11 / 2024 đến ngày 8 / 11 / 2024

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Ngày | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| HAI | Sáng  4 / 11 | TViệt | 57 | Ôn tập giữa HK1( T1) |
| TV | 58 | Ôn tập giữa HK1( T2) |
| Toán | 41 | Phép cộng , phép trừ ( T1) |
| BA | Sáng  5 /11 | SHĐ + HĐTN | 9+ 25 | SHĐ + nề nếp sinh hoạt hằng ngày |
| T Việt | 59 | Ôn tập giữa HK1( T3) |
| TV | 60 | Ôn tập giữa HK1( T4) |
| Toán | 42 | Phép cộng , phép trừ ( T2) |
| Chiều | K.học | 17 | Bài 8 : ánh sáng trong đời sống |
| C . Nghệ | 9 | Bài 5: giao hạt và trồng cây con trong chậu |
| Sử + Đia | 17 | Bài 5: Đền Hùng và lễ giỗ Tổ Hùng Vương |
| TƯ | Chiều | Sử +Địa | 18 | Bài 6: thiên nhiên vùng Đồng bằng Bắc Bộ |
| HĐTN | 26 | Một ngày của em |
| GDTC | 18 | Động tác vặn mình |
| 6 / 11 |  |  |  |
| NĂM | Sáng | TV | 61 | Ôn tập giữa HK1( T5) |
| TOÁN | 43 | Các tính chất của phép cộng |
| TOÁN | 44 | Tìm số trung bình cộng |
| Đ. Đức | 9 | Bài 4: em thể hiện sự cảm thông giúp đỡ người gặp khó khăn |
| K . học | 18 | Bài 9 : sự lan truyền âm thanh |
| 7 /11 |  |  |  |
| SÁU | Sáng | TV | 62 | Ôn tập giữa HK1( T6) |
| TV | 63 | Ôn tập giữa HK1( T7) |
| Toán | 45 | Tìm số trung bình cộng |
| M. thuật | 9 | Bài 5 : trang trí vải hoa |
| 8 /11 | SHTT+ HĐTN | 9 + 27 | Tổng kết tuần 9 + nhật kí của em |

Ngày 2 tháng 11 năm 2024

Tổ Trưởng

GV

Huỳnh Thị Mỹ Lệ Lê Trịnh Thục Quyên

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 1) Số tiết CT: 57**

**Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy,

- Tự đọc (đọc thầm) đoạn văn Vườn rau trong nhà. Hiểu nội dung của đoạn văn: giới thiệu cách trồng rau đơn giản, có thể thực hiện tại nhà.

- Ôn luyện về danh từ. HS biết tìm các danh từ trong đoạn văn.

- Ôn luyện về dấu gạch ngang. HS biết tác dụng của dấu gạch ngang trong câu.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm).

- NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia vận dụng viết đoạn văn.

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (yêu thiên nhiên, đất nước).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: phiếu viết tên các bài tập đọc (hoặc in sẵn (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Có thể chọn văn bản đọc trong SGK Tiếng Việt 4, tập một hoặc văn bản ngoài SGK.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5 phút)** | | |
| - Tổ chức trò chơi truyền điện.  - Luật chơi:  - GV tổng kết trò chơi, khen thưởng những bạn chơi xuất sắc.  - GV giới thiệu bài mới | - Học sinh lắng nghe giáo viên phổ biến luật chơi.  - Học sinh lắng nghe.  - HS chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập. |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (28 phút)** |  |
| **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV kiểm tra HS đọc thông các đoạn hoặc bài tập đọc  - Kiểm tra học thuộc lòng các khổ thơ hoặc bài thơ cần học thuộc trong nửa đầu học kì I: Tuổi Ngựa, Lên rẫy, Cau, Mỗi lần cầm sách giáo khoa.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.  - GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**  **Làm việc độc lập**  - Trong khi chờ đợi đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và học thuộc lòng. Mỗi HS tự đọc thầm đoạn văn *Vườn rau trong nhà* và làm vào VBT các BT trong SGK.  **Báo cáo kết quả làm bài tập**  - Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và học thuộc lòng, GV hướng dẫn HS chữa bài tập.  - Mời 1 vài HS đọc nối tiếp đoạn văn *Vườn rau trong nhà* (1 lượt).  - Mời một vài HS báo cáo kết quả làm bài tập. Có thể tổ chức thi giữa các tổ hoặc các nhóm, các bàn, nếu có thời gian; viết đoạn văn (BT3).  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS. | + HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.  - HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  - Học sinh luyện đọc như giáo viên đã hướng dẫn.  - HS đọc nối tiếp đoạn văn *Vườn rau trong nhà* (1 lượt).  - HS báo cáo kết quả làm bài tập.  - HS nhận xét, bổ sung phần đáp án.  - HS lắng nghe, sửa lỗi. |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** **(2 phút)** |  |
| - GV yêu cầu HS chia sẻ với nhau về một món ăn trong bếp ăn bán trú mà em thích nhất (hoặc một cây trong vườn trường em)  - GV nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS chia sẻ cho nhau nghe về cảm nhận của mình.  - HS chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………….*

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 2) Số tiết CT: 58**

**Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc trôi chảy,

- Đọc hiểu đoạn văn Làng lụa Vạn Phúc. HS đọc trôi chảy, hiểu nội dung bài đọc. Hiểu ý nghĩa của đoạn văn: giới thiệu làng lụa Vạn Phúc, một làng nghề truyền thống ở miền Bắc Việt Nam.

- Ôn luyện về danh từ riêng. HS biết tìm các danh từ riêng trong đoạn văn, biết viết hoa các danh từ riêng trong câu.

- Ôn luyện về từ Hán Việt. HS nhận biết nghĩa của một số từ Hán Việt.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm).

- NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (yêu quê hương, đất nước).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: phiếu viết tên các bài tập đọc (hoặc in sẵn (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Có thể chọn văn bản đọc trong SGK Tiếng Việt 4, tập một hoặc văn bản ngoài SGK.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5 phút)** | |
| - Tổ chức trò chơi “Đoán tên cây rau qua mô tả”.  - Luật chơi:  - Tổ chức, hướng dẫn học sinh chơi.  - GV tổng kết trò chơi,  - GV giới thiệu bài mới | - Học sinh lắng nghe  - Học sinh chơi  - HS chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập. |
| **2. Hoạt động luyện tập (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV kiểm tra HS đọc  - Kiểm tra học thuộc lòng các khổ thơ hoặc bài thơ cần học thuộc trong nửa đầu học kì I.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**  **Làm việc độc lập**  - Trong khi chờ đợi đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và học thuộc lòng. Mỗi HS tự đọc thầm bài Làng lụa Vạn Phúc và làm vào VBT các BT trong SGK.  **Báo cáo kết quả làm bài tập**  - Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và học thuộc lòng, GV hướng dẫn HS chữa bài tập.  - Mời 1 vài HS đọc nối tiếp bài *Làng lụa Vạn Phúc* (1 lượt).  - Mời một vài HS báo cáo kết quả làm bài tập. Có thể tổ chức thi giữa các tổ hoặc các nhóm, các bàn, nếu có thời gian.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS. | + Học sinh bốc thăm  -  - Học sinh luyện đọc như giáo viên đã hướng dẫn.  - HS đọc nối tiếp đoạn văn *Làng lụa Vạn Phúc* (1 lượt).  - HS báo cáo kết quả làm bài tập.  - HS nhận xét, bổ sung phần đáp án.  - HS chép lại.  - HS lắng nghe, sửa lỗi. |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)** | |
| - Hãy kể tên các làng nghề truyền thống của quê hương, của đất nước mà em biết?  - GV giới thiệu thêm (có thể cho xem hình ảnh, video)  - GV nhận xét tiết học.  - GV nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS chia sẻ cá nhân.  - HS lắng nghe.  - HS chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)** *……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..*

**Khoa học : Tuần 9**

**CHỦ ĐỀ 2: NĂNG LƯỢNG**

**BÀI 8: ÁNH SÁNG TRONG ĐỜI SỐNG ( tt) - TCT: 17**

**Thời gian thực hiện : Ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Về năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chú ý học tập, tự giác thực hiện tìm hiểu vai trò của ánh sáng và tác hại của ánh sáng đối với mắt từ đó hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tích cực, sôi nổi và nhiệt tình thảo luận trong các hoạt động nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Liên hệ thực tế về vai trò của ánh sáng và cách phòng tránh tác hại của ánh sáng đối với mắt. Biết những việc làm nên và không nên để bảo vệ mắt. Tích cực tham gia các hoạt động vận dụng.

**2 . Phẩm chất**

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ mắt. Có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập và tự giác tìm hiểu bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên :** Sách giáo khoa , Laptop, ( hình ảnh trong sách)
2. **Học sinh :** Sách giáo khoa . Vở bài tập Khoa học 4

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi đông : ( 5 phút )**  **GV tổ chức hs chơi trò chơi**  **-** GV cho học sinh chơi trò chơi ***“Đố bạn”***  GV nêu cách chơi và luật chơi  GV chốt :  GV giới thiệu bài mới : ***Bài 8: Ánh sáng trong đời sống***  - GV viết tựa bài lên bảng và yêu cầu HS nhắc lại*.* | -HS trả lời.  -HS thực hiện  - Chú ý lắng nghe và nhắc lại. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới : ( 25 phút )**  ***Hoạt động 1 : Tìm hiểu một số việc nên và không làm để phòng tránh tác hại do ánh sáng gây ra đối với mắt.***  **\* Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm  - Chia lớp thành các nhóm 6, phát phiếu học tập.  - Yêu cầu các nhóm tiến hành thảo luận.  - Mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét và bổ sung (nếu có).  - GV cùng HS rút ra kết luận: | - HS quan sát, lắng nghe.  - Chú ý quan sát và cho biết nội dung của từng hình:  - Các nhóm khác nhận xét.  - Chú ý lắng nghe.  - 1 HS đọc.  - Chú ý lắng nghe. |
| ***Hoạt động 2 : Tìm hiểu tư thế ngồi học, khoảng cách đọc, viết để bảo vệ mắt.***  **\* Cách tiến hành:**  - Mời 1 HS đọc yêu cầu trong SGK trang 36  - Gọi HS trả lời câu hỏi  - GV nhận xét, chốt ý.  - Mời một số HS thực hiện tư thế ngồi học phù hợp. | - 1 HS đọc yêu cầu  - Chú ý lắng nghe và chia sẻ.  - HS lắng nghe  -HS thực hiện. |
| ***Hoạt động 5: Xác định những việc bản thân nên làm và không nên làm để bảo vệ mắt.***  **\* Cách tiến hành:**  - GV cho HS làm việc cá nhân vào vở bài tập  -GV gọi HS nhận xét  -GV nhận xét, chốt ý.  **-**GV gọi HS đọc nội dung bài học  **3. Hoạt động củng cố - nối tiếp : ( 5 phút )**  GV củng cố lại bài đã học  - GV dặn dò HS về nhà:  + Xem lại bài.  + Làm vở bài tập.  + Thực hiện những hành động bảo vệ tài nguyên nước.  - Chuẩn bị bài tiết sau : bài 9 : sự lan truyền âm thanh | -HS thực hiện  1. Lập bảng  2.HS trả lời vào vở bài tập và nêu trước lớp.  - HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  - HS đọc theo yêu cầu.  -  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY : ( Nếu có )**

**TUẦN 9 :**  MÔN : TOÁN

**BÀI 26. PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ (T1) ( TCT 41)**

**Thời gian thực hiện : ngày 4 tháng 11 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Năng lực đặc thù :**

- HS biết cách đặt tính thực hiện tính cộng, trừ các số có nhiều chữ số (có nhớ không quá ba lượt và không liên tiếp).

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động tìm hiểu ý nghĩa của phép cộng, phép trừ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động thuyết trình về SP của nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng kiến thức phép cộng, phép trừ giải quyết các vấn đề trong thực tế cuộc sống.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Hoàn thành các nhiệm vụ, bài tập được giao.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: SGV, bảng phụ, máy tính,...

- HS: SGK, Vở BTT.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Khởi động: (5p)**  - Tổ chức trò chơi “ Ai nhanh”.  - GV đưa ra một số PT HS nhanh tay trả lời.  **2.Hình thành kiến thức mới: (13p)**  **1.Phép cộng:**  - GV đưa ra phép tính  - Một HS nêu phép tính trên bảng  - Em hãy nêu cho cô cách đặt tính? Cách tính?  - GV mời HS khác nhắc lại.  - GV chốt lại cách đặt tính, cách tính.  - GV yêu cầu HS lên bảng thực hiện phép tính :  -Yêu cầu HS nhận xét nêu cách làm :  - GV nhận xét.  - GV nêu thêm ví dụ:  - Yêu cầu HS thực hiện trong vở nháp 1 HS lên bảng.  - GV, HS nhận xét chốt kiến thức cách đặt tính, tính.  **2.Phép trừ:**  - GV đưa ra phép trừ:  - Mời 1 HS nêu phép tính.  - Thực hiện trừ em sẽ trừ như thế nào ?  - Yêu cầu 1 HS lên bảng làm.  - HS nhận xét bài bạn nêu cách làm:    - GV chốt kiến thức.  **3.Luyện tập, thực hành:( 10p)**  **Bài 1. Tính**  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.  - GV đưa phép tính lên bảng mời HS nêu phép tính.  - HS nhắc lại cách đặt tính, cách tính.  - GV, HS chốt đáp án nhắc lại cách thực hiện một số PT.  **4.Vận dụng, trải nghiệm: (5p)**  - HS vận dụng làm nhanh phép tính :  **5.Hoạt động củng cố , nối tiếp: (2p)**  - Khi thực hiện đặt tính cộng, trừ ta cần lưu ý gì ?  - NX tiết học. | - HS thực hiện trò chơi.  - HS nêu PT.  - Em phải thực hiện đặt tính  - HS nêu cách đặt tính cách tính của PT.  - HS nhắc lại cách thực hiện của bạn  - HS làm trên bảng và vở nháp.  - HS quan sát lắng nghe.  - HS nêu PT.  - HS quan sát lắng nghe.  - HS nêu cách làm.  - Thực hiện từ phải sang trái.  - HS nhận xét nhắc lại cách làm.  - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS thực hiện làm bài.  - HS nêu cách làm.  - HS thực hiện PT |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài học: **ĐỀN HÙNG VÀ LỄ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG (T3)** Tiết 17

Thời gian thực hiện : Ngày 5 tháng 11 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố kiến thức, kĩ năng đã học trong bài.

- Kể lại được một số truyền thuyết có liên quan đến Hùng Vương.

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học (Biết kể được một số truyền thuyết có liên quan đến Hùng Vương.); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Trả lời một số câu hỏi, kể một số câu chuyện thời Hùng Vương, thể hiện sự sáng tạo.); NL giao tiếp và hợp tác (Tham gia hoạt động nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập)

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (Tự hào về truyền thống của dân tộc qua lễ giỗ Tổ Hùng Vương.); PC chăm chỉ (Thực hiện nhiệm vụ học tập được giao).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, máy chiếu, lược đồ hành chính tỉnh Phú Thọ; tranh ảnh, sơ đồ có liên quan đến bài đọc.

- HS: SGK; VBT.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5’)**  - GV cho HS nghe bài hát “Nòi Giống Rồng Tiên”  - GV: Từ xa xưa trong dân gian đã lưu truyền nhiều truyền thuyết về thời Hùng Vương. Các em có biết các truyền thuyết đó không? Chúng ta sẽ tìm hiểu trong tiết học ngày hôm nay *Đền Hùng và lễ giỗ tổ Hùng Vương( tt).*  **2. Luyện tập, thực hành(25p )**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - GV hướng dẫn HS thảo luận theo cặp để trả lời câu hỏi.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá.  *Câu 2:* Làm việc theo nhóm  - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm.  - GV tổ chức trò chơi“Ai nhanh sẽ thắng?”  - GV mời cả lớp cùng quan sát và đánh giá kết quả.  - GV nhận xét tuyên dương  **3. Vận dụng (5’)**  - GV nêu nhiệm vụ cho HS thực hiện theo nhóm:  - Gọi đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà chuẩn bị bài sau. | - HS nghe bài hát.  - HS lắng nghe.  -1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm đôi.  - Đại diện nhóm kể:  .  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  -1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS thực hiện theo nhóm.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  -HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy *(nếu có)***

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MÔN: Giáo dục thể chất TUẦN 9**

**CHỦ ĐỀ 2: BÀI TẬP THỂ DỤC**

**BÀI 1*:* ĐỘNG TÁC VƯƠN THỞ, ĐỘNG TÁC LƯỜN,**

**ĐỘNG TÁC VẶN MÌNH VÀ ĐỘNG TÁC BỤNG VỚI GẬY**

**TIẾT 18 : ĐỘNG TÁC VƯƠN THỞ, ĐỘNG TÁC LƯỜN VỚI GẬY**

**Thời gian thực hiện : Ngày 6 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

- Biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện được động tác vươn thở và động tác lườn với gậy biết cách chơi trò chơi, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học: Thông qua việc tự xem trước khẩu lệnh, quan sát tranh ảnh cách thực hiện động tác vươn thở và động tác lườn với gậy trong sách giáo khoa.

- Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Hình thành và phát triển năng lực chăm sóc sức khỏe:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân trước, trong và sau khi tập để đảm bảo an toàn trong tập luyện, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- Hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sang tạo: Thông qua việc thực hiện được động tác vươn thở và động tác lườn với gậy. Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.

**2. Phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất.

- Nghiêm túc, tích cực, trung thực, chăm chỉ và đoàn kết trong tập luyện và hoạt động tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác vươn thở động tác lườn với gậy, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... kéo dãn cơ.    - Tập bài võ cổ truyền 27 động tác.  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Ai không có bóng”.*    **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **1. Bài tập thể dục.**  **\* Động tác vươn thở với gậy.**  + TTCB: Đứng thẳng, hai chân chụm, hai tay cầm gậy rộng hơn vai.  + Nhịp 1: Từ từ hít vào, đồng thời chân kiễng gót; hai tay đưa gậy về trước.  + Nhịp 2: Từ từ thở ra, đồng thời hạ gót chân, gối chùng, hai tay hạ gậy chạm gối mắt nhìn theo gậy.  + Nhịp 3: Từ từ hít vào, đồng thời chân kiễng gót; hai tay đưa gậy ra trước lên cao, tay thẳng, mắt nhìn theo gậy.  + Nhịp 4: Từ từ thở ra, về TTCB.  + Nhịp 5, 6, 7,8 như nhịp 1, 2, 3, 4.  **\* Động tác lườn với gậy.**  + TTCB: Đứng thẳng, hai chân chụm, hai tay cầm gậy rộng hơn vai.  + Nhịp 1: Chân trái bước sang ngang rộng băng vai, đồng thời hai tay đưa gậy ra trước lên cao, tay thẳng, mắt nhìn thẳng.  + Nhịp 2: Nghiêng lườn sang trái.  + Nhịp 3: Về tư thế như nhịp 1.  + Nhịp 4: Về TTCB.  + Nhịp 5, 6, 7,8 như nhịp 1, 2, 3, 4 nhưng đổi bên.  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Động tác vươn thở và động tác lườn với gậy.**  *Tập luyện cá nhân*    *Tập luyện cặp đôi*.    *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Chân ai khéo”*    **IV. Hoạt động vận dụng**  \* Vận dụng kiến thức:  - Hs quan sát tranh, ảnh.    **V. Hoạt động kết thúc.**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học.  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà.  - Xuống lớp. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  2Lx8N  1-2 phút  5-7 phút  5-7 phút  1-4 phút  1-4 phút  10-15 phút  8-10 phút  1-3 phút  2-4 phút  3-5 phút  1-3 phút  4-6 phút  1-3 phút  4-6 phút  2L x 8N | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Thầy trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  \* ***Lưu ý:*** Khi khởi động GV nên kết hợp với âm nhạc nhằm tạo sự hưng phấn, tích cực hơn cho HS trong giờ học.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv quan sát, giúp đỡ, sửa sai.  - Gv quan sát, giúp đỡ, sửa sai.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - Gv nêu câu hỏi.  + Em hãy cho biết tên động tác và thực hiện động tác?  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài.  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.  - GV hô “giải tán”. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png    - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  C:\Users\Admin\Desktop\đội hình lớp 1-3.png  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png    - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.    - Hs tự tập luyện.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  - Qun sát, nhận xét, giũp đỡ bạn sửa sai.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS quan sát tranh ảnh và trả lời câu hỏi của Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - HS thực hiện thả lỏng  C:\Users\Admin\Desktop\đội hình lớp 1-3.png  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà.  - HS hô “khỏe”. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( nếu có )**

………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………….

**Môn: HĐTN**

**Tên bài: NỀN NẾP SINH HOẠT HÀNG NGÀY Số tiết CT: 25**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

*Sau tuần học này, HS sẽ:*

- Thực hiện được nền nếp sinh hoạt, bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Sử dụng thời gian hợp lí.

- Xây dựng thời gian biểu hoạt động hàng ngày.

**3. Phẩm chất**

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4. Giấy, bút, bút màu.

- HS:SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Sinh hoạt dưới cờ: Nền nếp sinh hoạt hàng ngày**  - GV Tổng phụ trách Đội phổ biến cho HS nghe về việc thực hiện nền nếp sinh hoạt hằng ngày một cách khoa học.    - GV mời một số HS chia sẻ kinh nghiệm của bản thân về việc thực hiện hoạt động sinh hoạt hằng ngày (cách lập kế hoạch, sắp xếp thứ tự công việc, lựa chọn công việc ưu tiên, phân bổ thời gian hợp lí, kết quả thực hiện,...) | - HS lắng nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.  - HS chia sẻ kinh nghiệm của bản thân. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*……………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 3) Số tiết CT: 59**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc trôi chảy,

- Ôn luyện về dấu ngoặc kép. HS nhận biết các dấu ngoặc kép trong đoạn văn, hiểu được tác dụng của dấu ngoặc kép, biết sử dụng dấu ngoặc kép khi viết đoạn văn.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm).

- NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi về dấu ngoặc kép trong đoạn văn).

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia vận dụng viết đoạn văn.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: phiếu viết yêu cầu đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Có thể chọn văn bản đọc trong SGK Tiếng Việt 4, tập một hoặc văn bản ngoài SGK.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5 phút)** | |
| - GV cho HS xem bộ phim hoạt hình *Chú khủng long tốt bụng* theo link.  - GV hỏi học sinh về những điều đã nắm được sau khi xem video.  - GV giới thiệu bài mới. | - Học sinh chú ý quan sát và nắm thông tin.  - Học sinh trình bày những hiểu biết của mình. |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - Kiểm tra học thuộc lòng các khổ thơ hoặc bài thơ cần học thuộc trong nửa đầu học kì I.  - GV căn cứ vào số HS trong lớp,  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**  **Làm việc độc lập**  - Trong khi chờ đợi đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và học thuộc lòng. Mỗi HS tự đọc thầm đoạn văn trong tiết 3 trang 65 trong SGK TV tập 1 và làm vào VBT các BT trong SGK.  **Báo cáo kết quả làm bài tập**  Kết thúc HĐ kiểm tra đọc thành tiếng và học thuộc lòng, GV hướng dẫn HS chữa bài tập.  - Mời 1 vài HS đọc nối tiếp bài đoạn văn (1 lượt).  - Mời một vài HS báo cáo kết quả làm bài tập. Có thể tổ chức thi giữa các tổ hoặc các nhóm, các bàn, nếu có thời gian.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương HS. | + Học sinh bốc thăm, đọc  - Học sinh luyện đọc như giáo viên đã hướng dẫn.  - HS đọc nối tiếp bài đoạn văn (1 lượt).  - HS báo cáo kết quả làm bài tập.  - HS nhận xét, bổ sung phần đáp án.  - HS tự viết một đoạn văn ngắn.  - HS đọc, chia sẻ, góp ý cho nhau.  - HS lắng nghe, sửa lỗi. |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)** | |
| - Hãy chia sẻ về một bộ phim hoạt hình có các con vật mà em yêu thích?  - GV tuyên dương, nhận xét tiết học.  - GV nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS chia sẻ với nhau.  - HS chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)** *…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

MÔN : TOÁN

**BÀI 26.** **PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ (T2) ( TCT 42)**

**Thời gian thực hiện : ngày 31 tháng 10 năm 202**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Năng lực đặc thù :**

- HS biết cách đặt tính thực hiện tính cộng, trừ các số có nhiều chữ số (có nhớ không quá ba lượt và không liên tiếp).

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động tìm hiểu ý nghĩa của phép cộng, phép trừ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động thuyết trình về SP của nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng kiến thức phép cộng, phép trừ giải quyết các vấn đề trong thực tế cuộc sống.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Hoàn thành các nhiệm vụ, bài tập được giao.

**II. ĐỒ DÙNG HỌC TẬP:**

- GV: SGV, bảng phụ, máy tính,...

- HS: SGK, Vở BTT.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Khởi động: (5p)**  Khởi động trò chơi: “ Ai là Triệu phú”.  **2.Luyện tập, thực hành: (20p)**  **Bài 2. Tính**  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.  - GV đưa phép tính lên bảng mời HS nêu phép tính.  - HS nhắc lại cách đặt tính, cách tính.  - Mời HS lên bảng, lớp làm vở. HS đổi vở chéo kiểm tra kết quả và nêu cách làm.  - GV, HS chốt đáp án nhắc lại cách thực hiện một số PT.  **Bài 3**  -GV gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập 3.  -HS đặt tính, thực hiện phép tính cộng, trừ sau đó thử lại bằng phép tính cộng trừ.  -2 HS làm bảng lớp làm trong vở.  + Em có nhận xét gì về phép tính sau khi thực hiện phép tính thử?  - GV chốt kết quả đúng.  **Bài 4**  - Bài 4 yêu cầu các em làm gì?  - Tính nhẩm là các em thực hiện phép tính đó như thế nào ?  -HS trao đổi với bạn cách tính nhẩm đưa ra câu trả lời đúng.  - GV, HS chốt câu trả lời đúng.  **Bài 5**  - HS nêu yêu cầu của bài.  - Đối với phép tính có ngoặc các em thực hiện như thế nào ?  - GV yêu cầu 3 HS lên bảng làm.Lớp làm phiếu học tập.  \* GV chốt kết quả đúng và giới thiệu thêm thuật tính mới: Khi trừ một số cho một tổng ta lấy số đó trừ đi lần lượt từng số hạng của tổng.  I : 4 480 + 2 496 – 1 596 = 6 679 – 1 596 = 5 380.  Bài 6  - HS nêu yêu cầu của đề bài .  + Bài toán cho biết gì ? bài toán hỏi gì ?  + Để làm được bài toán ta cần phải làm gì ?  - HS làm bảng, dưới lớp thực hiện trong vở.  -GV nhận xét chốt kết quả đúng.  **4.Vận dụng, trải nghiệm : (8p )**  **Bài 7.**HS thảo luận phân tích Quãng đường mà xe máy đó đã đi được tính bằng hiệu số của quãng đường lúc đến nơi và lúc bắt đầu.  - HS làm vở  - HS trình bày.  **5.Hoạt động củng cố và nối tiếp : ( 2p).**  -Hôm nay các em biết thêm được điều gì?  - Khi thực hiện đặt tính cộng, trừ ta cần lưu ý gì ?  - NX tiết học. | - HS thực hiện trò chơi.  - HS nêu yêu cầu  - HS lên bảng làm bài.  -HS nhắc lại cách đặt tính, tính.  - HS đổi chéo vở nhận xét  -HS nêu yêu cầu  - HS nhắc lại cách đặt tính, cách tính ngược.  - HS nêu nhận xét.  - HS nêu yêu cầu của bài.  - HS nhắc lại cách thực hiện của bạn.  - HS nêu yêu cầu.  - Thực hiện phép tính trong ngoặc trước.  - HS làm trên bảng và vở nháp.  - HS quan sát lắng nghe.  - HS nêu PT.  - HS quan sát lắng nghe.  - HS nêu cách làm.  - HS nhận xét.  - HS vận dụng làm bài.  - HS lắng nghe. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................

MÔN: **TOÁN**

Bài: **CÁC TÍNH CHẤT CỦA PHÉP CỘNG** . Tiết 43

**Thời gian thực hiện : ngày 7 tháng 11 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hiểu và vận dụng được các tính chất ( giao hoán, kết hợp, cộng với số 0) của phép cộng.

- Vận dụng để tính nhanh, tính nhẩm (tính hợp lí) và giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Hình thành năng lực tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các yêu cầu trong bài học một cách tự giác); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo ( sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (nghe - nói trong hoạt động nhóm)

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG HỌC TẬP:**

- GV: máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.

- HS: SGK, VBT.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động : (5p)**  - GV cho HS hoạt động theo nhóm 2  + Quan sát tranh vẽ (SGK phóng to) nêu tranh vẽ gì?  + Nêu tình huống đặt ra trong các bức tranh?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá : (10p)**  - GV cho HS thảo luận về kết quả tính trên và phát biểu.  - GV nhận xét, chốt:  - GV yêu cầu HS đưa ra một số ví dụ rồi phát biểu chốt lại các tính chất nêu trên của phép cộng.  **3. Luyện tập, thực hành : (15p)**  *Bài 1:* Số?(Làm việc cá nhân)  **-** GV cho HS đọc yêu cầu đề bài.   * GV yêu cầu HS vận dụng các tính chất của phép cộng để làm bài tập 1. * Gợi ý: câu a vận dụng tính chất giao hoán và tính chất kết hợp, câu b vận dụng tính chất cộng với 0.   - GV cho HS tự làm bài cá nhân  - GV cho HS lên bảng điền  - GV nhận xét, kết luận và cho HS nêu lại các tính chất của phép cộng.  *Bài 2:*Tính bằng cách thuận tiện  (Làm việc cá nhân).  **-** GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - GV cùng HS phân tích mẫu.  - GV mời cả lớp làm vào vở BT  - GVcho HS đổi vở kiểm tra chéo,GV chấm một số bạn  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:* Tính bằng cách thuận tiện và  nói cho các bạn nghe cách tính (Làm  việc nhóm 2).  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - GV cho HS thảo luận nhóm 2.  - GV gọi các nhóm trình bày  - GV nhận xét, kết luận:  **4. Vận dụng : (5p)**  *Bài 4:*Bài toán ( Làm việc cá nhân)  - GV cho HS đọc bài toán.  - GV cho HS trả lời các câu hỏi:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán yêu cầu tìm gì?  **-** Muốn biết cô bán hàng cần trả lại bao nhiêu, ta làm thế nào?   * Cho HS suy nghĩ trình bày cách giải.   - GV gọi HS nêu đáp án  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau. | -HS thảo luận, trả lời:  - HS lắng nghe.  -HS quan sát lại các biểu thức và kết quả của các biểu thức:  - HS nêu ví dụ liên quan đến các tính chất của phép cộng.  -1 HS đọc.  - HS lắng nghe và làm bài tập  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - HS nghe GV hướng dẫn  - Cả lớp làm việc cá nhân các bài tập  a) 36 + 14 + 9 = ( 36 + 14) + 9 = 59  b) 51 + 12 + 18 = 51 + (12 + 18) = 81  c) 65 + 9 + 5 = (65 + 5 ) + 9 = 79  d) 31 + 26 +69 = (31 + 69 )+26 = 126  - HS đổi vở kiểm tra chéo  - Lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - HS thảo luận nhóm đôi  - Các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe  -HS đọc bài toán  - HS trả lời.  - |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

## MÔN: KHOA HỌC – LỚP 4 – CÁNH DIỀU

## Chủ đề 2 : Năng lượng

## BÀI 9: SỰ LAN TRUYỀN ÂM THANH ( 2 tiết )- TCT : 18

Thời gian thực hiện : Ngày 6 tháng 11 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1 . Năng lực** **chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tích cực vào các hoạt động khám phá quá trình sự lan truyền của nguồn âm thanh. Nhận biết được những âm thanh xung quanh.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động tìm hiểu, khám phá và chia sẻ cùng nhóm bạn để phát hiện và so sánh được độ to nhỏ của âm thanh khi lại gần và ra xa nguồn âm thanh.

**2 . Phẩm chất**:

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ được giao, biết chia sẻ lòng biết ơn khi được hướng dẫn về nội dung bài học.

- Phẩm chất chăm chỉ*:* Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập

- Phẩm chất trách nhiệm*:* Có ý thức tạo ra những âm thanh hài hoà, dễ chịu, có tác động tích cực tới cuộc sống bảo vệ giữ gìn sức khoẻ. Học tập nghiêm túc, giữ trật tự, biết lắng nghe khi bạn trình bày nhóm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a. Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu Một số hình ảnh, video clip về âm thanh lan truyền qua chất lỏng, chất rắn.

**b. Học sinh:** Sách khoa học 4, VBT khoa học 4

+ Đồ dùng thí nghiệm theo nhóm: Gồm 1trống con, dùi trống, mẫu giấy vụn, thanh sắt nhỏ, cốc nước.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  |  |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5 phút )**  **Cách tiến hành:**  - Nêu một số âm thanh mà em biết?  - GV chiếu hình ảnh 1- SGK trang 37 và đặt câu hỏi  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khuyến khích HS chia sẻ suy nghĩ của mình và chưa cần chốt ý kiến đúng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  GV giới thiệu bài mới  Bài 9 : Sự lan truyền âm thanh. | - HS nối tiếp nhau nêu : tiếng chim hót, tiếng gió thổi, tiếng hát, tiếng cười, nói, gõ trống,..  - HS quan sát hình, suy nghĩ trả lời câu hỏi.  - HS thực hiện yêu cầu  - Nghe |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới : ( 15 phút )**  **Cách tiến hành :**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu về sự phát ra âm thanh.**  **Bước 1: Đưa tình huống xuất phát và nêu vấn đề:**  Âm thanh có ở khắp mọi nơi, xung quanh các em. Theo các em, âm thanh được tạo thành như thế nào?  **Bước 2: Làm bộc lộ biểu tượng ban đầu của HS:**  - GV yêu cầu HS ghi lại những hiểu biết ban đầu của mình vào vở ghi chép khoa học .  - GV cho HS đính phiếu lên bảng  - GV gọi nhóm 1 nêu kết quả của nhóm mình. - GV yêu cầu các nhóm còn lại nêu những điểm khác biệt của nhóm mình so với nhóm đó.  **Bước 3: Đề xuất câu hỏi và phương án tìm tòi:** - GV tổng hợp câu hỏi của các nhóm và chốt các câu hỏi chính:  + Âm thanh được tạo thành như thế nào?  - GV cho HS thảo luận đề xuất phương án Làm thí nghiệm  **Bước 4: Thực hiện phương án tìm tòi: -** Để trả lời câu hỏi: Âm thanh được tạo thành như thế nào?, chúng ta nên tiến hành làm thí nghiệm **\*Thí nghiệm 1: Rắc một ít giấy vụn lên mặt trống. Gõ trống và quan sát xem hiện tượng gì xảy ra.**  - HS vừa làm thí nghiệm, GV vừa đưa ra câu hỏi tìm hiểu:  **\* Thí nghiệm 2: Hãy đặt tay lên cổ, khi nói tay các em có cảm giác gì?**  - Tổ chức HS làm việc theo cặp :  - GV giải thích thêm:  **Bước 5: Kết luận kiến thức:**  **-** GV cho HS đính phiếu kết quả sau quá trình làm thí nghiệm.  **-** *GV kết luận,* | - HS lần lượt nêu.     - HS theo dõi .  - HS ghi chép hiểu biết ban đầu của mình vào vở ghi chép : Chẳng hạn:  + Âm thanh do không khí tạo ra. + Âm thanh do các vật chạm vào nhau tạo ra. + HS thảo luận nhóm  thống nhất ý kiến ghi chép vào phiếu.  - HS so sánh sự khác nhau của các ý kiến ban đầu   - HS  nêu câu hỏi:  - Nhận xét của các nhóm :  + Âm thanh do các vật rung động phát ra.  - HS thực hành theo cặp và rút ra kết luận:  - Nghe.  - HS đọc lại kết luận. - Lắng nghe.  - 2,3 HS đọc nội dung trong kí hiệu sgk trang 37. |
| **2. Hoạt động thực hành và vận dụng : ( 10 phút )**  **Cách tiến hành :**  **Hoạt động 2: Luyện tậpvề sự phát ra âm thanh.**  **Bước 1:** Yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm tìm các ví dụ.  **Bước 2:** Yêu cầu một số nhóm trình bày kết quả trước lớp.  **3. Hoạt động củng cố , nối tiếp : ( 5 phút )** - GV củng cố lại kiến thức cho HS  - Nhận xét tiết hoc  - Dặn dò tiết học sau : bài 9 : sự lan truyền âm thanh ( tt ) | - HS thực hiện nhóm 4 lần lượt nêu.    - Nhóm lần lượt báo cáo. + Hai viên sỏi đập vào nhau.  +Gõ tay lên mặt bàn.  + Sự rung của màng loa khi đài đang nói.   - HS lắng nghe, theo dõi |

V. ĐIỀU CHỈN SAU BÀI DẠY ( Nếu có )

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….........

Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài học **THIÊN NHIÊN VÙNG ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ (T1)** Tiết:18

Ngày dạy : Ngày 6 tháng 11 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Xác định được vị trí địa lí của vùng Đồng bằng Bắc Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và kết hợp chỉ trên bản đồ, lược đồ vị trí địa lí và ranh giới của vùng Đồng bằng Bắc Bộ, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (biết tự chủ thực hiện sử dụng một số phương tiện học tập môn LS&ĐL); NL giao tiếp và hợp tác (biết làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (đề xuất một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên ở đồng bằng Bắc Bộ phù hợp với khả năng của HS).

-Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm (có ý thức bảo vệ môi trường như giữ không khí trong lành, bảo vệ nguồn nước, đất, cây xanh,…); PC chăm chỉ (Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, bản đồ tự nhiên Việt Nam, lược đồ, tranh ảnh.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5’)**  - GV cho HS đọc đoạn thơ và trả lời câu hỏi ở phần khởi động trang 30 SGK:  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá(10’)**  \**Hoạt động 1:* Tìm hiểu vị trí địa lí của  vùng Đồng bằng Bắc Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ.  - GV yêu cầu HS quan sát hình 1 SGK  **-** GV cho HS thực hiện theo cặp để thực hiện câu hỏi của mục 1 trong SGK:  - GV mời 1 vài HS đại diện lên bảng chỉ ranh giới vùng Đồng bằng Bắc Bộ trên tivi.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt kiến thức:  **3. Luyện tập, thực hành (15’)**  *Hoạt động 2:* Xác định vị trí địa lí của Đồng bằng Bắc Bộ, sông Hồng, sông Thái Bình trên bản đồ tự nhiên (Sinh hoạt nhóm 6)  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu câu hỏi 1 SGK /T34.  - Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 6, cùng nhau  thảo luận và thực hiện nhiệm vụ sau:  + Chỉ trên bản đồ vị trí địa lí của Đồng bằng Bắc Bộ, sông Hồng, sông Thái Bình?  - GV mời đại diện các nhóm lên bảng lớp chỉ trực tiếp.  - GV mời cả lớp cùng quan sát và đánh giá  kết quả.  - GV nhận xét tuyên dương  **4. Vận dụng (5’)**  - GV hệ thống lại nội dung kiến thức bài dạy.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát và trả lời câu hỏi  - HS lắng nghe.  - HS quan sát lược đồ và tivi nghe GV nêu yêu cầu.  **-** HS đại diện trình bày trước lớp.  **-** HS lắng nghe, rút ra nhận xét.  - HS lắng nghe GV kết luận.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 6, cùng nhau thảo luận.  - Đại diện các nhóm lên chỉ trực tiếp trên bản đồ.  - HS quan sát và đánh giá.  - HS lắng nghe.  - HS nêu lại kiến thức.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy *(nếu có)***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Đạo đức : Tuần 9**

**BÀI 2: EM THỂ HIỆN SỰ CẢM THÔNG, GIÚP ĐỠ NGƯỜI GẶP KHÓ KHĂN ( Tiết 3) – TCT : 9**

**Thời gian thực hiện : Ngày 7 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*1. Năng lực chung*

*- Tự chủ và tự học:* Có ý thức tổng kết và trình bày được những điều đã học về giúp đỡ người gặp khó khăn thể hiện bằng lời nói và việc làm cụ thể;

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt được câu hỏi về giúp đỡ người gặp khó khăn thể hiện bằng lời nói và việc làm cụ thể.

- *Giao tiếp và hợp tác*: Tập trung chú ý khi giao tiếp với các bạn về giúp đỡ bạn bè mình khi gặp khó khăn thể hiện bằng lời nói và việc làm cụ thể;

*3. Phẩm chất*

- Có phần nào đó trách nhiệm trong việc thực hiện giúp đỡ người gặp khó khăn thể hiện bằng lời nói và việc làm cụ thể trong độ tuổi của mình; Yêu nước, nhân ái, trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm đối với quyền và bổn phận của trẻ em.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- SGK, SGV, SBT *Đạo đức 4* (Bộ cánh diều)

- Các video, clip liên quan đến thể hiện sự cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn

- Tranh, hình ảnh về thể hiện sự cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn

- Máy chiếu, máy tính,.... *(Nếu có)*

**III. CÁC HOẠT DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Học động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 3 phút )**  GV cho HS tổ chức chơi trò chơi  GV nhận xét – chốt  GV giới thiệu bài mới  Bài 4 : em thể hiện sự cảm thông giúp đỡ người gặp khó khăn ( tt ) ( tiết 3)  2. Hoạt động hình thành kiến thức mới : ( 20 phút )  Luyện tập  *Hoạt động 1: Liên tưởng tình huống phù hợp.*  - GV yêu cầu lớp chia thành các nhóm học tập, nói hành động trong SGK và thực hiện các hành động đó như thế nào.  ***GV nêu ra Các tình huống***:  - GV mời đại diện 3 – 5 HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - Giáo viên nhận xét, đánh giá và đưa ra câu trả lời phù hợp.  ***GV Kết luận***:  ***Hoạt động 2. Quan sát tranh và thảo luận***  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và thảo luận về các hình ảnh diễn ra trong tranh.  - GV yêu cầu HS thảo luận câu hỏi trong SGK.  - Yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ cành và hướng thảo luận của nhóm mình  - GV mời đại diện 3 – 5 HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - Giáo viên nhận xét, đánh giá và đưa ra câu trả lời phù hợp  ***GV Kết luận***:  ***Hoạt động 3. Xử lí tình huống***  - GV yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm 2 và giao nhiệm vụ cho học sinh giải quyết.  - GV gọi học sinh đọc 2 tình huống..  - GV mời đại diện các nhóm, trình bày kết quả thảo luận.  ***Tình huống 1:***  ***Tình huống 2***:  - GV mời các nhóm nhận xét, đánh giá  nhau về cách giải quyết các tình huống  về khi giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.  - GV nhận xét đánh giá và rút ra kết luận cuối cùng về cách xử lý các tình huống trên về khi giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.  ***Hoạt động 4. Thuyết trình ngắn về sự sẵn sàng cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn theo gợi ý sau***:  - Gv yêu cầu lớp chia thành các nhóm học tập để thảo luận.  - GV hướng dân HS chuẩn bị bài thuyết trình từ những gợi ý đã cho.  - GV mời đại diện nhóm phát biểu.  - GV nhận xét, đánh gá, tổng kết bài thuyết trình. | HS chơi  - Đại diện 3 – 5 HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến.  - Lắng nghe GV đánh giá, nhận xét.  - HS quan sát tranh và thảo luận về các hình ảnh diễn ra trong tranh.  - HS thảo luận câu hỏi trong SGK.  - Đại diện các nhóm chia sẻ cành và hướng thảo luận của nhóm mình.  - Đại diện 3 – 5 HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến.  - Lắng nghe GV đánh giá, nhận xét.  - Nghe GV nhận xét.  - Học sinh làm việc theo nhóm 2 và thực hiện nhiệm vụ học tập cần giải quyết.  - HS đọc các tình huống.  - HS các nhóm thảo luận, nêu cách ứng xử phù hợp với việc thực hiện quyền và bổn phận trẻ em.  - Đại diện các nhóm, trình bày kết quả thảo luận theo ý hiểu của mình.  - Đai diện nhóm phát biểu.  - Nghe GV đánh giá, nhận xét, tổng kết bài thuyết trình. |
| **3 Hoạt động vận dụng: ( 10 phút )**  ***Hoạt động 1, 2: Chia sẻ về những việc em đã làm để cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn***.  - GV yêu cầu HS thực hiện hoạt động chơi trò chơi “*Chuyền điện*”.  - GV mời 3 - 5 HS phát biểu câu trả lời của mình.  - *Gv hướng dẫn luật chơi*:  - GV nhận xét, đánh giá, tổng kết câu trả lời tốt nhất.  *\* GV chốt, chuyển*  - GV cho HS đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức* trang 23.  **Bài 3: Hậu quả của TNGT**  GV treo tranh , đưa ra tình huống bị TNGT khi tham gia giao thông trên đường  GV cho hs thảo luận nhóm 4  Gọi đại diện trả lời  GV cho HS trình bày một vài tình huống gây TNGT khi tham gia giao thông trên đường  GV chốt : về những hậu quả của TNGT  GV giáo dục HS  **4. Hoạt động củng cố - nối tiếp : ( 2 phút )**  - GV củng cố lại nội dung bài học  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà thực hiện.  - Nhận xết tiết học.  - Dặn dò tiết học sau | - HS thực hiện hoạt động chơi trò chơi “*Chuyền điện*”.  - Nghe GV nhận xét.  - HS đọc lời khuyên trong SGK Đạo đức trang 23.    - HS nghe và về nhà thực hiện yêu cầu.  HS trả lời  HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(Nếu có):*

.....................................................................................................................................

………………………………………………………………………………………

**MÔN : CÔNG NGHỆ TCT: 9**

**CHỦ ĐỀ 1: CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG**

**Bài 5. GIEO HẠT VÀ TRỒNG CÂY CON TRONG CHẬU (TIẾT 1)**

Ngày thực hiện ,ngày 8 tháng 11 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

*a) Năng lực công nghệ*

- Năng lực nhận thức công nghệ: Tóm tắt được nội dung các bước gieo hạt và trồng cây con trong chậu.

- Năng lực giao tiếp công nghệ: Giới thiệu được sản phẩm châu gieo hạt do mình làm ra.

- Năng lực sử dụng công nghệ: Thực hiện được việc gieo hạt trong chậu

- Năng lực đánh giá công nghệ: Nhận xét được sản phẩm chậu gieo hạt theo các tiêu chí đánh giá.

*b) Năng lực chung*

Năng lực tự chủ và tự học: Tự thực hiện gieo hạt một số loại hoa trong chậu.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức học tập nghiêm túc, luôn cố gắng để khám phá các kiến thức mới.

- Trách nhiệm: Có ý thức về an toàn sức khỏe, an toàn lao động và bảo vệ môi trường khi gieo hạt và trồng cây con trong chậu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**- Chuẩn bị đầy đủ mẫu vật thực hành:

+ Vật liệu, vật dụng: hạt giống, cây con, chậu trồng cây có đĩa lót, phân bón

+ Dụng cụ gieo hạt, trồng cây con: bình tưới cây, xẻng nhỏ, găng tay.

+ Dụng cụ vệ sinh khu vực thực hành: giẻ lau, chổi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động khởi động( 5p)** | |
| - GV đặt câu hỏi: Theo em, làm thể nào để tử hạt giống hoa có thể tạo thành chậu hoa ?  - GV dẫn dắt HS cùng tìm hiểu về các biện pháp kĩ thuật gieo hạt và trồng cây con trong chậu. | - HS trả lời. Cả lớp nhận xét, bổ sung. |
| **2. Hoạt động khám phá( 27p)**  **1. Chuẩn bị vật liệu, vật dụng và dụng cụ:**  **2.1. Các vật liệu, vật dụng và dụng cụ dùng để gieo hạt và trồng cây con trong chậu** | |
| - Yêu cầu HS gọi tên của các vật liệu, vật dụng, dụng cụ để gieo hạt, trồng cây con trong chậu có trong hình ở trang 21, 22 SGK.  - GV nhận xét câu trả lời của HS,  - GV dẫn dắt, tạo hứng thú cho HS tiếp tục khám phá về các thao tác cho giá thể vào chậu. | - HS trả lời bằng cách chỉ vào hình và gọi tên từng loại. |
| **2. Cho giá thể vào chậu:**  **2.2.** **Các thao tác cho giá thể vào chậu** | |
| - Yêu cầu HS quan sát hình ảnh của 3 thao tác cho gia thể vào chậu ở trang 22 SGK và đề nghị HS sắp xếp các thao tác theo đúng trình tự.  - Yêu cầu HS quan sát hình và đọc thứ tự hình theo đúng trình tự thao tác cho giá thể vào chậu.  - Vì sao không nên nén chặt giá thể | - Thứ tự các thao tác 3 - 2 - 1.  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi:  Nén chặt giá thể sẽ làm rễ cây khó phát triển. |
| **3. Gieo hạt và trồng cây con trong chậu**  **2.3. Các thao tác gieo hạt và trồng cây con trong chậu** | |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh của 2 thao tác gieo hạt trong chậu ở trang 23 SGK và mô tả các thao tác đó.  - GV tiếp tục yêu cầu HS quan sát hình ảnh của 3 thao tác trồng cây con trong chậu ở trang 23 SGK và mô tả các thao tác đó.  - GV yêu cầu 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận với nhau để trả lời câu hỏi: Vì sao không nên gieo hạt hoặc trồng cây con quá sâu hoặc quá nông?  - Gọi đại diện 1 - 2 HS trả lời câu hỏi.  - Yêu cầu HS đọc thông tin trong Mục “Em có biết?” ở trang 23, 24 SGK để biết thêm cách gieo, trồng khác. | - HS quan sát,  - Đại diện 1 - 2 HS trả lời câu hỏi. |
| **4. Tưới nước**  **2.4. Thao tác tưới nước sau khi gieo hạt và trồng cây con trong chậu** | |
| - Yêu cầu HS quan sát hình ảnh 2 bạn HS đang tưới nước vào các chậu sau khi gieo hạt và trồng cây con, mô tả các thao tác đó.  - GV đặt câu hỏi thảo luận: Đĩa lót chậu trồng cây có tác dụng gì?  - GV nhận xét câu trả lời và giúp HS hiểu rõ tác dụng của đĩa lót. | - HS quan sát, đọc thông tin  - HS thảo luận với các bạn HS cùng bàn và trả lời câu hỏi. |
| **3. Hoạt động luyện tập( 3p)** | |
| 1. Yêu cầu HS nêu đúng tình tự các thao tác cho giá thể vào chậu.  2. Nêu các thao tác trồng cây con trong chậu ứng với từng hình. | - HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: ( nếu có )**

……………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 4) Số tiết CT: 60**

**Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc trôi chảy,

- Nghe – viết đúng chính tả đoạn văn *Nhà bác học Lê Quý Đôn.*

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực tự chủ và tự học (nghiêm túc hoàn thành bài chính tả).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ và trách nhiệm

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (tự hào về các nhà bác học của đất nước).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: phiếu viết yêu cầu đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Có thể chọn văn bản đọc trong SGK Tiếng Việt 4, tập một hoặc văn bản ngoài SGK.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5 phút)** | |
| - GV cho HS kể về nhà bác học của Việt Nam?  - GV nhận xét, giới thiệu bài mới. | - HS chia sẻ cá nhân.  - HS lắng nghe, bổ sung. |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**(8 - 10 phút)  - Kiểm tra học thuộc lòng các khổ thơ hoặc bài thơ cần học thuộc trong nửa đầu học kì I.  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc  - GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  **Hoạt động 2: Nghe – viết**  - GV đọc mẫu bài chính tả *Nhà bác học Lê Quý Đôn.*  - GV cho HS tập viết  - GV đọc, HS viết vào vở Luyện viết  - GV chiếu một số bài lên màn hình để HS rút kinh nghiệm, nếu có thời gian. | - Học sinh đọc thầm theo.  - HS tập viết vào giấy nháp nháp một số từ mà HS dễ viết sai.  - HS viết vào vở Luyện viết hoặc vở ô li, HS rà soát lỗi. |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)** | |
| - Ngoài Lê Quý Đôn, hãy kể về các nhà bác học trong lịch sử đất nước Việt Nam mà em biết?  - GV tuyên dương, nếu HS không kể được GV có thể giới thiệu thêm về: danh y Tuệ Tĩnh, nhà toán học Vũ Hữu, Trạng lường Lương Thế Vinh,...  - GV nhận xét tiết học.  - GV nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS nêu hiểu biết của mình.  - HS chia sẻ, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)** *…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 5) Số tiết CT: 61**

**Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc trôi chảy,

- Nghe và kể lại được câu chuyện *Cậu bé trung thực*. Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: nên sống trung thực, thẳng thắn và tôn trọng luật lệ chung.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết kể chuyện và trao đổi cùng các bạn chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

- NL tự chủ và tự học: Trả lời đúng các CH đọc hiểu, nhận xét, đánh giá bạn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia vận dụng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: Ti vi, máy tính; phiếu viết tên các bài tập đọc (hoặc in sẵn các đoạn văn cần đọc) và 1 câu hỏi đọc hiểu; phiếu viết yêu cầu đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Có thể chọn văn bản đọc trong SGK Tiếng Việt 4, tập một hoặc văn bản ngoài SGK.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5 phút)** | |
| - Hãy kể những điều em biết về nhà bác học Lê Quý Đôn?  - GV nhận xét, củng cố kiến thức. | - HS kể  - HS lắng nghe, bổ sung. |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**(8 - 10 phút)  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của khoảng 20% số HS trong lớp.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  **Hoạt động 2: Kể chuyện**  **Nghe và kể chuyện trong nhóm**  - GV kể (hoặc xem video) ba lần.  - GV yêu cầu HS dựa vào tranh minh họa gợi ý, HS kể lại câu chuyện trong nhóm.  - GV bao quát lớp.  **Kể chuyện trước lớp**  - YC HS kể chuyện trước lớp.  - GV có thể áp dụng một số biện pháp kĩ thuật để giờ kể chuyện sinh động (VD: thi kể chuyện giữa các tổ, trò chơi Ô cửa bí mật,...)  **Trao đổi về câu chuyện**  - YC HS trả lời các câu hỏi. GV có thể áp dụng một số biện pháp kĩ thuật để giờ kể chuyện sinh động (VD: thi kể chuyện giữa các tổ, trò chơi Ô cửa bí mật,...)  - GV nhận xét. | + Học sinh bốc thăm, đọc các bài đọc theo hướng dẫn của GV.  + HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.  - HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát, HS kể lại câu chuyện trong nhóm.  - HS xung phong kể chuyện trước lớp.  - HS xung phong trả lời các câu hỏi.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS rút ra được bài học cho bản thân. |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)** | |
| - GV yêu cầu HS về nhà kể cho người thân nghe và trao đổi về câu chuyện Cậu bé trung thực.  - GV nhận xét tiết học.  - GV nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)** *…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: HĐTN**

**Tên bài: MỘT NGÀY CỦA EM Số tiết CT: 26**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

*Sau tuần học này, HS sẽ:*

- Thực hiện được nền nếp sinh hoạt, bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Sử dụng thời gian hợp lí.

- Xây dựng thời gian biểu hoạt động hàng ngày.

**3. Phẩm chất**

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4. Giấy, bút, bút màu.

- HS:SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5 phút)**  - GV mở cho học sinh nghe bài hát *Chị ong nâu và em bé* (sáng tác: Tân Huyền):  - GV đặt câu hỏi: *Bài hát đã gửi tới các em thông điệp gì?*  - GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi.  - GV nhận xét, chốt đáp án*:*  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học:*–* ***Tuần 9 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Một ngày của em.***  **2. Hình thành kiến thức mới (25 phút)**  **Hoạt động 1: Sử dụng thời gian hợp lí.**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm:  + GV nhắc HS chuẩn bị giấy, bìa màu, bút, bút màu, hồ dán,...  + GV tổ chức cho HS quan sát hình minh hoạ trong SGK trang 28.  - GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, đóng góp ý kiến.  - GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận:  **Hoạt động 2: Xây dựng thời gian biểu hoạt động hằng ngày.**  - GV hướng dẫn HS làm việc các nhân:  + HS quan sát lược đồ gợi ý trong SGK trang 29 và nhận xét về lược đồ.  + GV phổ biến yêu cầu: HS xây dựng thời gian biểu cho các hoạt động trong ngày của mình.  - GV hướng dẫn cụ thể như sau:  *-* GV hướng dẫn HS làm việc cả lớp:  + GV mời 2 đến 4 HS giới thiệu thời gian biểu trước lớp.  + GV mời 1 – 2 HS đưa ra ý kiến nhận xét, góp ý.  + GV đưa ra ý kiến nhận xét, góp ý.  - GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (5 phút)**  - GV hướng dẫn HS:  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, .  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay. | - HS quan sát video về tài năng nhí.  - HS lắng nghe câu hỏi.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học.  - HS làm việc nhóm theo hướng dẫn.  +HS chuẩn bị dụng cụ học tập.  + HS lắng nghe và thực hiện theo các bước hướng dẫn của GV.  - HS chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - HS mời các nhóm khác nhận xét, đóng góp ý kiến.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………*

MÔN: **TOÁN**

Bài: **TÌM SỐ TRUNG BÌNH CỘNG** **(T1)** Tiết 44

**Thời gian thực hiện : ngày 7 tháng 11 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Nhận biết về số trung bình cộng của nhiều số.

- Biết cách giải toán “ Tìm số trung bình cộng” và vận dụng giải quyết một số vấn đề đơn giản.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học. (Thông qua tìm số trung bình cộng của nhiều số); NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các yêu cầu trong bài học một cách tự giác); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo ( sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác ( nghe - nói trong hoạt động nhóm.)

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG HỌC TẬP:**

- GV: máy tính, máy chiếu, tranh khởi động, phiếu học tập.

- HS: SGK, VBT.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động :(5p)**  - GV cho HS hoạt động theo nhóm 2 và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  - GV cho HS quan sát tranh vẽ trên máy chiếu và thảo luận:  + Tranh vẽ gì? Vấn đề đặt ra ở đây là gì?  + Bạn nữ đã làm sao để san bằng các chồng sách?  + Các em hãy đoán xem sau khi san đều các chồng sách thì ở mỗi chồng có mấy quyển sách?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá : (12p)**  **\****Hoạt động 1: Hình thành kiến thức về Tìm số trung bình cộng.*  (Làm việc nhóm 4)  **-** GV cho HS đọc thông tin, thảo luận nhóm 4 “ Muốn san sẻ các số sách bằng nhau, ta sẽ làm như thế nào?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày  -GV yêu cầu HS tiếp tục đọc thông tin SGK, rút ra cách tìm số trung bình cộng của nhiều số. GV chốt lại cách tìm.  -GV yêu cầu HS tự lấy ví dụ minh hoạ  -GV yêu cầu HS tìm số TBC của ví dụ a) 46, 24 b) 20, 7 và 11 (không mở SGK)  - Cho HS nêu quy tắc.  *\*Hoạt động 2: Giải bài toán “Tìm số trung bình cộng”* (Làm việc cả lớp)  - GV cho HS đọc bài toán trang 70.  - GV hỏi phân tích bài toán.  -GV gọi 1HS lên bảng làm.  -GV nhận xét, nhấn mạnh: Để giải bài toán tìm số trung bình cộng, ta cũng áp dụng như cách tìm số trung bình cộng, thứ nhất là tìm tổng các số, thứ hai là lấy tổng chia cho số các số hạng.  **3. Luyện tập, thực hành : (13p)**  *Bài 1:* Tìm số trung bình cộng của mỗi  nhóm số sau ( Làm việc cá nhân).  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - GV yêu cầu HS nêu lại cách tìm số trung bình cộng.  - GV mời cả lớp làm cá nhân, hoàn thành  bài tập vào vở.   * Gọi HS nhận xét. * GV nhận xét,đánh giá.   *Bài 2:* Làm việc theo cặp  - GV cho HS đọc bài toán.  - GV hỏi để phân tích bài toán.  -GV cho HS thảo luận, làm vào VBT, một số cặp làm bảng phụ rồi đính bảng trình bày.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá.  **4.Vận dụng : (5p)**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống sau:  + GV cho HS lựa chọn số lượng các bạn từ 1 đến 5 em, sau đó tính số trung bình cộng chiều cao của các bạn trong lớp mình.  - GV nhận xét tiết học, dặn dò về nhà. | - HS hoạt động nhóm 2  - HS quan sát tranh và nêu:  - HS trả lời  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm 4 tìm kiếm giải pháp.  - Đại diện nhóm trình bày  - HS lắng nghe  - HS nêu các bước tìm số TBC:  - HS nêu.  -HS nêu quy tắc như SGK.  - 1HS đọc bài toán.  - HS phân tích bài toán  - HS nêu cách giải và giải  -HS đọc yêu cầu bài 1.  -HS tính vào vở BT sau đó 4 HS lên bảng chữa bài.  -HS nêu  - HS làm bài   * HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. * HS tính và đưa ra kết quả.   - HS lắng nghe. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY*(nếu có)***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 6) Số tiết CT: 62**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Đánh giá kĩ năng đọc hiểu, kiến thức tiếng Việt. HS hiểu bài đọc, trả lời được câu hỏi.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết kể chuyện và trao đổi cùng các bạn chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

- NL tự chủ và tự học: Trả lời đúng các CH đọc hiểu, nhận xét, đánh giá bạn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia vận dụng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: Ti vi, bài hát Baby Shark. VBT in đề hoặc phiếu bài tập.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (3 phút)** | |
| - GV tổ chức cho HS nhảy múa bài hát Baby Shark.  - GV ổn định tổ chức. | - HS hát kết hợp vận động. |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (30 phút)** | |
| **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành hiểu, kiến thức tiếng Việt**(8 - 10 phút)  - GV cung cấp phiếu học tập cho HS về bài đọc Đi làm nương.  - YC HS đọc bài, tìm hiểu một số từ khó.  - YC HS tự hoàn thành bài.  **-** GV nhận xét, đánh giá. | - HS làm việc cá nhân hoàn thành phiếu học tập.  - HS đọc bài, nêu nghĩa của từ mới.  - HS tự hoàn thành câu hỏi.  - HS chữa bài. |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)** | |
| - Hãy kể các hoạt động thể hiện tình cảm gắn bó, thân thiết trong gia đình em, xóm em ?  - GV tuyên dương, nhận xét tiết học.  - GV dặn dò HS chuẩn bị bài viết. | - 1 số HS kể.  - HS chuẩn bị bài viết. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)** *…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 7) Số tiết CT: 63**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học này, học sinh sẽ:

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Đánh giá kĩ năng viết. HS viết được đơn xin nghỉ buổi sinh hoạt ngoại khóa vì lí do sức khỏe hoặc đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về nhân vật Uy-li-am trong câu chuyện “Người thu gió” đã học ở Bài 4; ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học (Tự hoàn thành bài viết).

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (chia sẻ bài viết trước lớp).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: VBT in đề hoặc phiếu bài tập.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, vở Tập làm văn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động ( 2 phút)** | |
| - GV tổ chức cho HS nhảy múa bài hát Pikachu  - GV ổn định tổ chức. | - HS hát kết hợp vận động. |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (30 phút)** | |
| - GV cho HS lựa chọn đề tài bài viết.  - GV hướng dẫn HS nhắc lại bố cục của hai dạng bài viết.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - Tổ chức cho HS viết bài.  - Cho HS chia sẻ bài trước lớp.  - GV nhận xét và đánh giá. | - HS lựa chọn đề tài bài viết  - HS nhắc lại cấu trúc của hai kiểu bài viết.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS viết bài.  - HS chia sẻ bài trước lớp.  - HS nhận xét. |
| **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (3 phút)** | |
| - Do bị ốm mà em phải nghỉ học, em hãy nêu cách bước để viết lá đơn xin phép cô giáo cho em nghỉ buổi học ngày hôm đó.  - GV tuyên dương, nhận xét tiết học.  - GV nhắc HS tìm hiểu và luyện tập thêm các bài đọc ở nhà. | - 1-2 HS nêu cách viết.  - HS tìm hiểu và luyện tập thêm các bài đọc ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)** *…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

MÔN : **TOÁN**

Bài: **TÌM SỐ TRUNG BÌNH CỘNG** **(T2)** Tiết: 45

**Thời gian thực hiện : ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách giải toán “ Tìm số trung bình cộng”

- Vận dụng được vận dụng giải toán“ Tìm số trung bình cộng” vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học (chủ động thực hiện được giải toán “ Tìm số trung bình cộng” trong bài học một cách tự giác, tập trung); Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); Năng lực giao tiếp và hợp tác (phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG HỌC TẬP:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, tranh vẽ trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động : (5p)**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá : (10p)**  - GV yêu cầu HS đọc bài toán trang 70/SGK, thảo luận nhóm 2 để nhận biết bài toán.  **-** Em hiểu bài toáncho biết điều gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Em nghĩ nên làm như thế nào?  - Yêu cầu HS đọc bài giải trong SGK và nói cho bạn nghe cách làm  **3. Luyện tập, thực hành : (15p)**  *Bài 2:* Làm việc cả lớp  **-** GV gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.  **-** Em hiểu bài toáncho biết điều gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS trình bày vào vở bài tập  - GV gọi HS nhận xét và chữa bài.  *Bài 3:*Làm việc cá nhân  **-**GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - GV mời cả lớp làm việc cá nhân trong trong vở bài tập.  - GV theo dõi, chấm một số bài  - GV mời HS đổi vở, nêu cách làm.  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 4:* Làm theo nhóm 4.  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 4.  - GV mời các nhóm làm việc.  - GV mời các nhóm báo cáo kết quả.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương  **4. Vận dụng : (5p)**  *Bài 5:*  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - GV mời HS quan sát và trả lời.  - GV gọi HS làm bảng phụ chia sẻ trước lớp bài làm của mình.  - GV gọi HS nhận xét và chữa bài.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - HS đọc và thảo luận nhóm 2.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thực hiện:  - HS lắng nghe, chữa bài vào vở.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - Cả lớp làm việc cá nhân các bài tập theo yêu cầu:  - HS lắng nghe.  **-** 1 HS đọc yêu cầu bài 4.  - HS làm việc nhóm 4  - HS quan sát và trả lời.  - HS chia sẻ với bạn..  - HS nhận xét, chữa bài của mình.  - HS lắng nghe. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY*(nếu có)***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**MÔN: MĨ THUẬT TCT : 9**

**CHỦ ĐỀ 3: HỌA TIẾT VÀ TRANG PHỤC (4 tiết)**

**Bài 5: Trang trí vải hoa** ( tiết1)

Ngày thực hiện , ngày 8 tháng 11 năm 2024

**I. Mục tiêu bài học/Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực mĩ thuật**

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

- Nhận biết được các chấm, nét sắp xếp dày, thưa trang trí trên trang phục; bước đầu tìm hiểu vẻ đẹp của trang phục một số dân tộc ít người ở Việt Nam; biết cách sáng tạo mẫu vải hoa theo ý thích

- Sáng tạo được mẫu vải hoa có trang trí chấm, nét dày, thưa theo ý thích và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

- Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm (mật độ của chấm, nét; màu nóng, màu lạnh…) và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

HS có cơ hội hình thành, phát triển các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán,… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; tìm hiểu vẻ đẹp của vải hoa, của trang phục ở quê hương và nơi khác; biết xác định vị trí tạo chấm, nét để tạo mật độ dày thưa theo ý thích…*

**3. Phẩm chất**

Bài học bồi dưỡng ở HS lòng yêu nước, đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm… thông qua một số biểu hiện như: *Có ý thức giữ gìn, phát huy nét đẹp của trang phục dân tộc; Chuẩn bị đồ dùng, họa phẩm… để thực hành; tôn trọng sự khác nhau về trang trí trên trang phục của các dân tộc và sự sáng tạo của bạn bè; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. Chuẩn bị (GV và HS):** màu vẽ, bút chì, tẩy chì, bông tăm, củ quả (theo ý thích)

**III. Các hoạt động chủ yếu**

Phân bố nội dung DH ở mỗi tiết:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Mở đầu/ Hoạt động khởi động:** Nhà thiết kế mẫu vải tài ba *( 3 phút)* | HS tham gia khởi động |
| **1. Quan sát, nhận biết** *( 5 phút)* |  |
| - Hướng dẫn HS quan sát một số hình ảnh sản phẩm thời trang và yêu cầu trả lời câu hỏi:  - Đánh giá nội dung trả lời, chia sẻ… của HS; giới thiệu vài nét về một số dân tộc ít người và chấm, nét trang trí dày thưa ở hình ảnh các sản phẩm.  - Gv tóm tắt nội dung quan sát, giải thích từ “mật độ” (nhiều, ít/dày, thưa). | Hs quan sát tranh và trả lời câu hỏi  Hs lắng nghe |
| **2. Thực hành, sáng tạo** *( 20 phút):* |  |
| ***2.1. Tổ chức HS tìm hiểu cách thực hành***  ***\* Sáng tạo mẫu vải hoa bằng hình thức vẽ.***  – Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa và trả lời câu hỏi:  – Đánh giá nội dung trả lời, nhận xét, bổ sung… của HS; hướng dẫn HS thực hành: Bước 1, vẽ các hình mảng to, nhỏ bằng nét; vẽ thêm chấm, nét nhiều, ít khác nhau theo ý thích vào hình mảng và hoàn thành sản phẩm.  ***\* Sáng tạo mẫu vài hoa bằng cách in***  + Em cần chuẩn bị đồ dùng, vật liệu nào để in sáng tạo mẫu vải hoa?  + Em hãy chỉ ra vị trí có nhiều/ít chấm, nét trên sản phẩm in?  + Trên sản phẩm có những kiểu nét nào (thẳng, cong, gấp khúc..)  + Em chỉ ra họa tiết trên sản phẩm giống hình ảnh nào? (núi, con đường, dòng sông…).  + Em hãy nêu các bước thực hành sáng tạo mẫu vải hoa này?  – Đánh giá nội dung trả lời, nhận xét, bổ sung… của HS; hướng dẫn HS thực hành. | *Hs quan sát tranh và trả lời câu hỏi*  *Hs lắng nghe*  *Hs quan sát* |
| ***2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận***  – Tổ chức nhóm HS và hướng dẫn, giao nhiệm vụ:  + Thực hành: Sáng tạo mâu vải hoa có các chấm, nét sắp xếp dày, thưa bằng cách thực hành theo ý thích.    – Gợi nhắc HS một số sản phẩm tr.25-sgk và có thể kết hợp hình thức vẽ và in để sáng tạo sản phẩm  – Quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; kết hợp hướng dẫn, gợi mở, hỗ trợ. | *Hs hoạt động theo nhóm*  *Hs tự đánh giá mức độ thực hiện bài tập* |
| **3. Cảm nhận, chia sẻ** *( 5 phút)* |  |
| – Gv hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và quan sát, trả lời câu hỏi. VD:  + Em hãy chỉ ra chấm, nét dày, thưa (nhiều-ít) trên mẫu vải hoa của mình?  + Các chấm, nét sắp xếp tạo hình họa tiết nào trên sản phẩm của em?  + Mẫu vải hoa của em có thể dùng để làm gì (may áo, may váy,…, khăn trải bàn…)  + Em thích mẫu vải hoa của bạn nào/nhóm nào? Vì sao?....  – Nhận xét, đánh giá kết quả thực hành, trao đổi, chia sẻ… của HS (liên hệ bồi dưỡng phẩm chất…). | Hs trưng bày sản phẩm và trả lời và trả lời câu hỏi  Gv nhận xét Hs tự đánh giá kết quả thực hành |
| **4. Vận dụng** *( 2 phút)* |  |
| – Tổng kết tiết học. Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 của bài học | Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Môn: HĐTN**

**Tên bài: NHẬT KÍ CỦA EM Số tiết CT: 27**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

*Sau tuần học này, HS sẽ:*

- Thực hiện được nền nếp sinh hoạt, bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Sử dụng thời gian hợp lí.

- Xây dựng thời gian biểu hoạt động hàng ngày.

**3. Phẩm chất**

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4. Giấy, bút, bút màu.

- HS:SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5 phút)**  - Cho cả lớp hát 1 bài.  - GV giới thiệu bài.  **2. Hình thành kiến thức mới (28 phút)**  **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần**  - GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 1 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 2.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.  **Hoạt động 2: Nhật kí của em.**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ nhật kí thực hiện công việc hằng ngày theo gợi ý:  + Những việc em đã làm được theo thời gian biểu.  + Tự đánh giá việc sử dụng thời gian trong ngày cho các hoạt động đã hợp lí hay chưa.  + Những điều chỉnh của em về thời gian biểu.  - GV mời một số HS chia sẻ cuốn nhật kí ghi lại việc thực hiện công việc hằng ngày với các bạn.  - GV mời một số HS đặt câu hỏi cho bạn về kinh nghiệm về việc sắp xếp các hoạt động trong ngày khoa học, hợp lí.  - GV mời một số HS nêu lợi ích của việc thực hiện công việc hằng ngày theo kế hoạch.  - GV kết luận: ***Chúng ta đã thực hiện hoạt động Nhật kí của em. Hoạt động giúp chúng ta biết chia sẻ nhật kí thực hiện công việc và có trách nhiệm với công việc đó.***  **Hoạt động 3: ATGTCNCTT**  - Em hãy kể tên các loại phương tiện giao thông đường thủy.  - GV giới thiệu 6 biển báo giao thông đường thủy.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)**  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau. | - HS chú ý lắng nghe  - HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS chia sẻ cuốn nhật kí.  - HS đặt câu hỏi cho bạn.  - HS nêu lợi ích của việc thực hiện công việc hằng ngày theo kế hoạch.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS kể.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*